

Số: /PA-UBND

Minh Sơn, ngày 26 tháng 02 năm 2022

PHƯƠNG ÁN

**Tác chiến chữa cháy rừng vùng trọng điểm cháy
theo phương châm 4 tại chỗ xã Minh Sơn năm 2022**

Phần thứ nhất

CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN ĐỂ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN:

1. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Phòng cháy chữa cháy năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013; Luật lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp; Thông tư số 25/2019/TT-BNN&PTNT ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp&PTNT về Phòng cháy và chữa cháy rừng (PCCCR); Chỉ thị số 13/CT-TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phá triển rừng (Chỉ thị số 13-CT/TW); Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Công văn số của Huyện ủy về việc tăng cường công tác Lãnh đạo của Đảng đối với công tác Lâm nghiệp. UBND xã Minh Sơn xây dựng phương án tác chiến chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ năm 2022 như sau:

2. Cơ sở thực tiễn:

*** Đặc điểm về điều kiện tự nhiên:**

- + Vị trí địa lý.
 - Phía Bắc giáp Thị trấn Ngọc Lặc
 - Phía Nam giáp xã Minh Tiến, Nguyệt Ấn
 - Phía Đông giáp xã Lam Sơn
 - Phía Tây giáp xã Vân Am, Cao Ngọc
- + Địa hình: Địa hình chia làm 2 vùng, vùng núi cao có thôn Minh Nguyên, Minh Thọ, Minh Lương vùng đồi trung bình gồm các thôn còn lại. Địa hình cao thường khô hạn kéo dài, dao động nhiệt độ lớn, có độ dốc cao thuận lợi cho gió lốc, tốc độ lan tràn cao khi đám cháy phát sinh
- + Khí hậu, thời tiết, thủy văn: Nhiệt độ trung bình năm 23°C - 34°C, thấp nhất là 10°C, cao nhất lên tới 39°C. Lượng mưa trung bình từ 1200 - 1800 mm, mùa nắng nóng kéo dài từ giữa tháng 4 đến tháng 8 thường kèm theo gió Tây Nam. Mùa khô hanh từ giữa tháng 11 đến hết tháng 1 năm sau.

+ Tình hình dân sinh: Là xã vùng cao của huyện, đời sống kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, dân cư phân bố không đồng đều, tập quán canh tác vẫn còn lạc hậu. Số cư dân sống trong và ven rừng chủ yếu là sản xuất nông - lâm nghiệp như: Trồng trọt, chăn nuôi, trồng rừng, khai thác lâm sản...

- *Những phong tục tập quán sản xuất ảnh hưởng đến cháy rừng:*

Đốt nương làm rẫy; Xử lý thực bì trồng cây; Săn bắt, đốt bẫy bắt động vật, đốt tổ ong; Đốt đồi cỏ, vệ sinh ruộng nương; Khai thác lâm sản (Gỗ, Tre, Luồng, lâm sản phụ...). Xử lý thực bì để trồng rừng sau khai thác..

+ Hiện trạng tài nguyên rừng: Theo Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Ngọc Lặc về phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2021, Minh Sơn có tổng diện tích tự nhiên là 3.185,3 ha, trong đó:

+ Diện tích có rừng: 1.648,4 ha.

+ Diện tích rừng tự nhiên: 321,8 ha

+ Diện tích đất có rừng nhưng chưa thành rừng: 416,5 ha

Với thảm thực bì chủ yếu: Cỏ tranh, lau lách, cây bụi và các loại cây tiên phong, phân bố giáp các khu dân cư và các khu nương rẫy cũ xen kẽ trong diện tích có rừng, giáp các đường mòn; với đặc thù như vậy rất dễ xảy ra cháy rừng.

- Kết quả rà soát trên địa bàn xã có 132,82 ha được xác định là vùng trọng điểm cháy rừng, thuộc cấp nguy hiểm, tập trung tại thôn Minh Nguyên.....ha, thôn Bót.... thuộc khoảnh 2, 3 - Tiểu khu 436 thuộc rừng SX, chủ rừng là hộ gia đình.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN:

1. Thực trạng về công tác PCCCR của xã trong năm vừa qua:

** Những kết quả đạt được:*

- Về công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ PCCCR.

+ UBND xã đã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng (BCĐ KHBV&PTR) giai đoạn 2011-2020; xây dựng Quy chế hoạt động của BCĐ KHBV&PTR và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên; thành lập Tổ công tác thường trực giúp BCĐ KHBV&PTR nắm bắt các hoạt động PCCCR ở cơ sở, từ đó tham mưu cho BCĐ có các biện pháp chỉ đạo kịp thời, đồng bộ về công tác PCCCR.

+ Đối với thôn trọng điểm: UBND xã đã chỉ đạo xây dựng phương án tác chiến chữa cháy vùng trọng điểm sát với tình hình thực tế ở địa bàn thôn. Chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể, thành viên BCĐ ban hành tương đối đầy đủ hệ thống các phương án, kế hoạch và văn bản chỉ đạo năm 2021

- Công tác phối hợp: Kiểm lâm địa bàn, Quân sự, Công An đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác BVR&PCCCR; các thành viên BCĐ đã tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, tập huấn các phương án tác chiến CCR, do đó trong năm 2019, 2020, 2021 trên địa bàn toàn xã không xảy ra các vụ cháy rừng, công tác PCCCR luôn được đặc biệt quan tâm chỉ đạo.

** Những tồn tại trong công tác PCCCR thời gian qua:*

- Hoạt động của BCĐ có lúc chưa được thường xuyên, công tác kiểm tra đôn đốc chưa được kịp thời; chương trình kế hoạch công tác có lúc, có nơi chưa cụ thể, sát thực, các tổ đội PCCCR thôn (làng) còn lúng túng trong hoạt động.

- Các thông báo cấp dự báo cháy rừng đến thôn (làng) có lúc còn chậm so với yêu cầu thực tế diễn biến thời tiết.

- Công tác tham mưu của một số thành viên BCĐ chưa thực sự tốt; sự phối hợp giữa 3 lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân sự về việc PCCCR tại cơ sở còn lỏng lẻo, chưa sát với tình hình thực tế.

- Đầu tư cho công tác PCCCR quá thấp và chưa được quan tâm đúng mức.

Từ những tồn tại trên, kết hợp với sự chủ quan, mất cảnh giác của các lực lượng tham gia PCCCR, của chủ rừng. Đặc biệt là sự lúng túng trong công tác chỉ huy, huy động lực lượng tham gia chữa cháy, nên việc xây dựng Phương án là thật sự cần thiết, nhằm đảm bảo giữ vững an ninh rừng trong năm 2022.

Phần thứ 2

NỘI DUNG CỦA PHƯƠNG ÁN

I. MỤC TIÊU CỦA PHƯƠNG ÁN:

- Bảo vệ an toàn diện tích rừng vùng trọng điểm cháy trên địa bàn toàn xã (132,8 ha), phấn đấu không để xảy ra cháy rừng, phát hiện sớm, chữa cháy kịp thời hiệu quả, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại về tài nguyên rừng;

- Nâng cao trách nhiệm của các ngành, đoàn thể các thôn làng và của chủ rừng đối với công tác PCCCR;

- Tạo kỹ năng thuần thực trong chỉ đạo điều hành chữa cháy rừng cho BCĐ xã, đặc biệt là cấp thôn, làng;

- Xây dựng lực lượng PCCCR chuyên trách từ xã xuống thôn.

II. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY:

1. Thành lập BCĐ, lực lượng PCCCR:

*** Ở cấp xã:**

- Tập trung tham mưu cho UBND xã ban hành đầy đủ hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác BVR, PCCCR năm 2022.

- Kiện toàn và duy trì Tổ thường trực PCCCR, nòng cốt là lực lượng Kiểm lâm - Công an - Quân sự, Tổ thường trực BCĐ. Tổ đội quần chúng tham gia công tác BVR, PCCCR thôn, làng.

Nhiệm vụ của tổ thường trực PCCCR là: Trong thời điểm nắng nóng có nguy cơ cháy rừng cao, phải thực hiện trực chỉ huy PCCCR 24/24 giờ trong ngày tại văn phòng UBND xã; nắm bắt thông tin, kiểm tra đôn đốc chỉ đạo các thôn, các chủ rừng triển khai thực hiện công tác PCCCR. Thực hiện việc dự báo, thông báo, cảnh báo cấp cháy rừng trên địa bàn. Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác PCCCR về Thường trực BCĐ huyện.

- BCĐ xã xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác PCCCR ở các thôn và Chủ rừng; nội dung kiểm tra có kế hoạch cụ thể riêng.

Rà soát, bổ sung đầy đủ hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác BVR, PCCCR năm 2022. Xây dựng đội nòng cốt PCCCR gồm: Dân quân tự vệ, Đội Thanh niên xung kích của xã, có chương trình công tác, phương

án tác chiến, được tập huấn nghiệp vụ PCCCR, đảm bảo tính chiến đấu, cơ động nhanh và xử lý hiệu quả khi cháy rừng xảy ra.

*** Đối với thôn (làng) và chủ rừng:**

- Ở thôn, tổ chức kiện toàn và duy trì tổ, đội bảo vệ rừng, PCCCR nòng cốt là Dân quân tự vệ và Tổ Thanh niên xung kích PCCCR, lực lượng tham gia là toàn thể người dân trong độ tuổi lao động. Trong kỳ nắng nóng phải chuẩn bị tốt các dụng cụ sẵn có để thực hiện chữa cháy rừng khi cháy rừng xảy ra. Các thôn phải quy định rõ hiệu lệnh bằng trống, kèn để kịp thời báo động khi có cháy rừng.

- Đối với chủ rừng và hộ gia đình: Phải tăng cường việc tuần tra, kiểm tra rừng trong kỳ nắng nóng khô hanh, nhất là những ngày có nguy cơ cháy rừng cao. Cần phải có sự liên gia, liên kết giữa các hộ có rừng liền kề để kịp thời phát hiện chữa cháy ngay từ ban đầu và báo cáo ngay về Tổ PCCCR thôn (làng) và BCD xã để kịp thời ứng cứu, nhằm hạn chế tối đa thiệt hại do cháy rừng gây ra.

2. Hoạt động ứng trực phòng cháy, chữa cháy rừng:

a. Xác định vùng trọng điểm dễ cháy:

Kết quả rà soát xã Minh Sơn có 132,8 ha. Cụ thể có Biểu 01 kèm theo.

Biểu 01: Thống kê trọng điểm dễ cháy trên địa bàn xã năm 2021.

TT	Tên xã thôn	TK	Kh	Lô	Diện tích phân theo cấp nguy cơ cháy (ha)			Loại rừng	Trạng thái thực bì chủ yếu	Chủ quản lý	(nguyên nhân chính gây cháy rừng)
					Cực kỳ nguy hiểm	Rất nguy hiểm	Nguy hiểm				
I	Minh Sơn					0,00	132,82				
1	Thôn Minh Nguyên	450	2				84,53	SX	Le, Sắt, cây bụi, lau lách	Hộ gia đình	Đốt ong, canh tác NLN xử dụng lửa bừa bãi
		450	3				17,75	SX			
2	Thôn Bót	448	1a				30,54	SX	Le, Sắt, cây bụi, lau lách	Hộ gia đình	Đốt ong, canh tác NLN xử dụng lửa bừa bãi

b. Xác định khả năng cháy rừng theo thời điểm cháy:

- Là xã nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng lớn của gió Phơn Tây Nam (gió Lào). Thời kỳ nắng nóng từ tháng 4 đến tháng 7; thời kỳ này nhiệt độ tương đối cao, có ngày lên tới 38⁰c đến trên 40⁰c, độ ẩm không khí khoảng 40 - 60%, các yếu tố trên làm nhiệt độ khu vực tăng, nhiệt độ mặt đất nóng lên làm tăng cường quá trình khô nỏ của vật liệu cháy, cùng với việc sử

dụng lửa trong các hoạt động xã hội, hoạt động sản xuất của con người dễ gây ra cháy rừng.

- Thời gian có nguy cơ xảy ra cháy rừng trong ngày: Từ 10 giờ đến 17 giờ, cao điểm là thời gian từ 12 giờ đến 15 giờ.

c. Thực hiện việc dự tính, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng:

- Khai thác trên mạng Internet dự tính, dự báo cấp cháy rừng trong ngày, tuần, tháng của Trung ương và địa phương để thu thập thông tin phục vụ cho dự báo cháy rừng.

- Trong thời gian có nguy cơ cháy rừng từ cấp III trở lên, BCD xã phải tổ chức trực chỉ huy CCR, theo dõi diễn biến thời tiết và các bản tin thông báo của huyện để kịp thời thông báo đến thôn (làng), chủ rừng bằng hệ thống truyền thanh, loa cầm tay. Tăng cường kiểm tra đôn đốc PCCCR, kiểm soát việc phát đốt nương rẫy, sản xuất Nông – Lâm nghiệp trong rừng và người ra vào rừng. Khi có nguy cơ cháy rừng cao phải bố trí lực lượng thường trực, sẵn sàng ứng cứu khi xảy ra cháy rừng.

d. Tăng cường hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức và kiến thức của cộng đồng thôn về công tác PCCCR:

Trong thực tế nguyên nhân gây ra cháy rừng chủ yếu là do con người, nhận thức kiến thức và tập quán xử dụng lửa của người dân là yếu tố ảnh hưởng lớn đến nguy cơ cháy rừng, vì vậy tuyên truyền PCCCR là nội dung hết sức quan trọng.

- Cấp tổ chức tuyên truyền: Lấy cấp thôn làm cơ sở thực hiện.

- Nội dung tuyên truyền: Cần đơn giản dễ hiểu, dễ nhớ, tăng thời lượng phát trên loa truyền thanh của xã vào các buổi sáng sớm và đầu giờ buổi chiều trước khi bà con vào rừng đi làm.

- Xây dựng các bảng tuyên truyền BVR-PCCCR, các biển cấm lửa ở các tuyến đông người qua lại, các lối rẽ vào khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao.

- Tăng cường công tác tuần tra, kịp thời phát hiện, xử lý thích đáng đối tượng vi phạm về PCCCR, gây thiệt hại tài nguyên rừng, đồng thời biểu dương, khen thưởng xứng đáng người có thành tích xuất sắc trong công tác PCCCR.

- Quy hoạch và quản lý chặt chẽ các hoạt động sản xuất nương rẫy, nghiêm cấm việc phá rừng làm rẫy và làm rẫy ngoài quy hoạch.

- Nhất thiết phải quản lý chặt chẽ việc sản xuất nương rẫy, thông báo thời điểm thích hợp để dùng lửa xử lý thực bì sản xuất và trồng rừng, bố trí lực lượng canh phòng nghiêm ngặt trong khi đốt lửa, không được để cháy lan vào rừng.

e. Thực hiện quy trình phát hiện sớm điểm cháy rừng:

- Trong kỳ nắng nóng khô hanh, thành viên BCD, các thôn, chủ rừng thường trực chỉ huy PCCCR; tăng cường tuần tra, kiểm tra các khu dân cư sống trong và ven rừng, các khu vực dễ cháy rừng để chủ động ứng phó khi xảy ra cháy rừng.

- Xây dựng mạng lưới thông tin chính xác, kịp thời từ thôn đến xã.

III. TỔ CHỨC HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN THAM GIA CCR:

1. Đối với thôn và xã:

a. Về lực lượng:

- Lực lượng thôn (làng): Nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ và thanh niên xung kích, lực lượng tham gia là toàn thể người dân trong độ tuổi lao động; gồm: Tổ BVR, PCCCR thôn (làng) có 11 tổ với 77 người và lực lượng quần chúng nhân dân, chủ rừng có thể huy động tối đa là 300 người

- Lực lượng nòng cốt của xã: Là dân quân tự vệ và lực lượng Thanh niên xung kích, lực lượng Công an viên xã, lực lượng tham gia là toàn thể người dân trong độ tuổi lao động, chuẩn bị các dụng cụ, phương tiện sẵn có để chữa cháy rừng. Gồm có: Trung đội dân quân là 01 đội với 28 người; lực lượng Công an, các thành viên BCD, các ban, ngành và các đơn vị đóng trên địa bàn xã là 25 người, tổng 430 người.

b. Về công cụ, phương tiện:

Sử dụng các loại dụng cụ chữa cháy đã được cấp phát cho lực lượng DQTV xã và sử dụng dụng cụ phòng cháy khác của cá nhân, gia đình tham gia chữa cháy rừng mang theo, cụ thể: Cào, cuốc, xẻng 250 cái; cưa tay 15 cái; dao phát 250, dụng cụ đựng nước 100 cái và chuẩn bị cành cây tươi.... Phương tiện do các cá nhân tham gia chữa cháy rừng tự chủ động mang theo.

IV. CHỈ HUY CHỮA CHÁY RỪNG

1. Huy động lực lượng.

Trưởng thôn huy động lực lượng các tổ, đội BVR và nhân dân trong thôn tham gia chữa cháy rừng trên địa bàn thôn mình quản lý

Trong trường hợp đám cháy lớn vượt tầm kiểm soát của thôn, Trưởng thôn thông báo và đề nghị Chủ tịch UBND xã huy động lực lượng của xã và các thôn lân cận tham gia phối hợp chữa cháy.

2. Chỉ huy chữa cháy rừng.

Đám cháy ở cấp thôn: Trưởng thôn là người chỉ huy chữa cháy trực tiếp có sự tham mưu của Kiểm lâm địa bàn.

Khi đám cháy vượt qua tầm kiểm soát của thôn, Chủ tịch UBND xã là người trực tiếp chỉ huy, huy động lực lượng, phương tiện dụng cụ, hậu cần.

V. GIẢ ĐỊNH CÁC TÌNH HUỐNG CHÁY.

* **Tình huống 1.** : Đám cháy xuất hiện, phạm vi nhỏ, cường độ thấp xảy ra tại thôn Bót. Hộ gia đình ở thôn Bót dọn xử lý thực bì để trồng rừng, do làm đường băng không đảm bảo an toàn, lúc đốt chủ quan không có người canh gác để lửa cháy lan vào rừng.

- Nhân dân thôn, Tổ PCCCR thôn Bót phát hiện xảy ra cháy rừng, báo cáo Trưởng thôn, Trưởng thôn báo cáo với Chủ tịch - Trưởng BCD xã (bằng điện thoại hoặc cử người trực tiếp báo cáo) để theo dõi, chỉ đạo, kịp thời đề phòng đám cháy lan tràn vượt quá tầm kiểm soát của thôn; đồng thời huy động lực

lượng PCCCR của thôn và nhân dân trong thôn mang theo các dụng cụ hiện có như xô, chậu, dao phát, cành cây... lên dập tắt đám cháy

- Căn cứ vào hướng dốc và hướng ngọn lửa lan tràn để tổ chức lực lượng thành các mũi (do các thành viên trong BQL thôn chỉ huy) bao vây, tạo đường băng trắng ngăn chặn sự lan tràn và tổ chức dập tắt đám cháy.

- Tất cả lực lượng tham gia chữa cháy phải tuân thủ tuyệt đối sự chỉ huy, điều hành của Trưởng thôn trong khi chữa cháy

**Chú ý:* Các thôn còn lại trong xã: Khi phát hiện xảy ra đám cháy ban đầu đều phải huy động lực lượng, phương tiện ở thôn và chỉ huy dập tắt đám cháy như thôn Bót ở tình huống 1.

*** Tình huống 2. Đám cháy trên gặp gió lan rộng và có khả năng cháy lớn vượt quá khả năng chữa cháy của thôn Bót.**

- Trưởng thôn báo cáo với Chủ tịch UBND xã về tình hình đám cháy đã vượt khả năng chữa cháy của thôn và đề nghị xin tăng cường lực lượng chữa cháy;

- Chủ tịch UBND xã huy động tối đa lực lượng chữa cháy rừng của xã và các thôn trên địa bàn, lực lượng Dân quân cơ động, lực lượng Thanh niên xung kích mang theo các dụng cụ hiện có lên tham gia chữa cháy. Đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện về tình hình và khả năng xin tăng cường lực lượng ứng cứu.

- Chủ tịch UBND xã là người chỉ huy chữa cháy; Phó chủ tịch UBND xã phụ trách là người trực tiếp chỉ đạo chữa cháy tại hiện trường.

- Lực lượng của xã được chia thành 2 mũi do các đồng chí Trưởng Công an xã, Xã đội trưởng chỉ huy và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Phó chủ tịch UBND xã tại hiện trường đám cháy, nhiệm vụ của các lực lượng như sau:

- + Mũi thứ nhất: Tham gia chữa cháy cùng với lực lượng chữa cháy rừng của thôn (Lực lượng huy động từ các thôn khác trong xã và lực lượng Dân quân cơ động của xã) do đồng chí Xã đội trưởng chỉ huy, dụng cụ mang theo chủ yếu là bàn dậm, dao phát, cành cây, sô, thùng, can...

- + Mũi thứ hai: Căn cứ theo tình hình đám cháy, hướng gió, hướng dốc để phát đường băng trắng cản lửa, khống chế sự lan tràn của đám cháy (lực lượng Thanh niên xung kích, Công an xã và các lực lượng huy động khác) do Trưởng CA xã chỉ huy, dụng cụ mang theo chủ yếu là dao phát, cuốc, cưa...

- + Lực lượng y tế - hậu cần: Gồm một phần của lực lượng thanh niên xung kích của xã, lực lượng y tế xã, thôn do đồng chí Trưởng Trạm y tế xã chỉ huy; nhiệm vụ của lực lượng này là luôn theo sát các lực lượng chữa cháy để cứu chữa cho người bị thương (nếu xảy ra) trong khi chữa cháy; phục vụ nước uống cho lực lượng chữa cháy.

**Chú ý:* Các thôn còn lại khi xảy ra đám cháy vượt mức cấp thôn phải huy động lực lượng cấp xã thì đều phải huy động lực lượng, phương tiện ở cấp xã và chỉ huy dập tắt đám cháy như thôn Đô Quán ở tình huống 2.

*** Tình huống 3. Lúc này đám cháy tiếp tục lan rộng ra phạm vi lớn, lực lượng chữa cháy của xã, thôn đã được huy động tăng cường không đủ khả**

năng khống chế, dập tắt đám cháy. Chủ tịch UBND xã báo cáo Chủ tịch UBND huyện đề nghị tăng cường lực lượng để tham gia chữa cháy:

Chủ tịch UBND huyện ra lệnh huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ chữa cháy theo Kế hoạch huy động đã có (lực lượng ứng trực PCCCR của huyện: các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn huyện và các xã liền kề với xã Thạch Lập) lên ngay khu vực cháy rừng để tham gia chữa cháy, lệnh cho các đơn vị chuẩn bị lực lượng sẵn sàng thường trực để đưa toàn bộ người và tài sản của nhân dân ra khỏi khu vực cháy.

VI. KINH PHÍ CHỮA CHÁY:

Nguồn kinh phí được trích từ quỹ bảo vệ phát triển rừng, nguồn kinh phí sự nghiệp lâm nghiệp của xã do huyện phân bổ, nguồn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản thuộc thẩm quyền cấp xã.

Kinh phí khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra do UBND huyện cấp từ nguồn quỹ dự phòng về phòng chống thiên tai; và do chủ rừng và các tổ chức khác hỗ trợ (nếu có).

VII. KIẾN NGHỊ:

Đề nghị UBND huyện quan tâm chỉ đạo và đầu tư kinh phí, các công cụ, dụng cụ, thiết bị cho địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PCCCR trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- TT Đảng ủy xã (B/c);
- TTHĐND, UBND xã;
- Thành viên BCĐ xã (T/h);
- CB phụ trách Đài TT xã (T/h);
- Các thôn (T/h);
- Lưu VT, BCĐ xã.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Văn Tới

